

Mìn̄ chí bộ cù 01 Đ/c truy Ban chí ủy
tham dự

ĐẢNG BỘ TỈNH HÀ GIANG
ĐẢNG ỦY KHỐI CƠ QUAN – DN TỈNH

*

Số 34 - CV/ĐUK

Tham dự lớp tập huấn công tác đánh giá phân loại
tổ chức đảng và đảng viên năm 2018

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

TP. Hà Giang, ngày 30 tháng 11 năm 2018



Kính gửi: Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc.

Thực hiện kế hoạch số 10 -KH/ĐUK ngày 30-11-2018 của Ban Thường vụ
Đảng ủy Khối cơ quan - doanh nghiệp tỉnh về *tổ chức lớp tập huấn công tác kiểm
điểm cấp ủy cơ sở và đánh giá phân loại tổ chức đảng và đảng viên năm 2018*;

Để thực hiện tốt việc đánh giá, phân loại tổ chức đảng và đảng viên năm
2018, Ban Thường vụ Đảng ủy khối cơ quan - doanh nghiệp tỉnh đề nghị các chi
bộ, đảng ủy cơ sở cử đại biểu của cơ sở mình dự lớp tập huấn Cụ thể như sau

1. Thời gian: ½ ngày, khai mạc 8h00' ngày 05-12- 2018 (*thứ tư*)

2. Nội dung:

- Hướng dẫn những nội dung mới, nội dung cơ bản về *kiểm điểm cấp ủy cơ
sở và đánh giá phân loại tổ chức đảng và đảng viên năm 2018*.

- Trao đổi, làm rõ những vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện
Hướng dẫn *kiểm điểm cấp ủy cơ sở và đánh giá phân loại tổ chức đảng và đảng
viên năm 2018*.

3. Thành phần:

- Bí thư (hoặc Phó bí thư) các chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc **đảng ủy cơ
sở**, chi bộ trực thuộc **đảng ủy bộ phận** (**mỗi chi bộ 01 đồng chí**).

- Đại diện **đảng ủy bộ phận** (trực thuộc **đảng bộ Sở Y tế**): 01 đồng chí
Trưởng hợp đặc biệt cử chi ủy viên hoặc đảng viên được phân công tham
mưu công tác đảng tham dự

- Đối với **đảng ủy cơ sở**: Mỗi **đảng ủy** giao cho 01 đồng chí **đảng ủy viên**
là **Bí thư chi bộ** trực thuộc tham dự tập huấn để thực hiện ở chi bộ và triển khai
cách tiến hành ở **đảng ủy cơ sở**; không phải cử **đảng ủy viên** đi thêm.

4. Địa điểm: Tại Hội trường Thành phố Hà Giang

5. Tài liệu:

Các đại biểu đi dự tập huấn tự in và đem theo **Hướng dẫn số 02-HD/ĐUK**
ngày 26-11-2018 của Ban Thường vụ Đảng ủy khối cơ quan - doanh nghiệp tỉnh
và các biểu mẫu kèm theo (**tài liệu này đã được gửi đến các cơ sở**) để theo dõi
khi báo cáo viên hướng dẫn.

Nội dung tập huấn là những công việc cụ thể trong việc đánh giá tổ chức đảng và đảng viên; đề nghị các chi, đảng bộ cơ sở triển khai đúng thành phần và thời gian.

Mỗi cơ sở cử 01 đồng chí đại diện để báo cáo số lượng đại biểu của đơn vị mình với ban Tổ chức đảng ủy k' hối (đồng chí Lục Thị Kết – Phó trưởng ban) trước khi khai mạc.

Nơi nhận

- Như trên,
- Thường trực Đảng ủy Khối,
- Các ban tham mưu đảng ủy khối
- Lưu Văn phòng đảng ủy, Ban Tổ chức Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Người ký: Lê Tiến Dũng
Email: Le Tien
Dung@DUKCQDNTINH
Chức vụ: Phó Bí thư
Thường trực Đảng ủy Khối
cơ quan - doanh nghiệp tỉnh
Thời gian ký: 30.11.2018
16:59:17 +07:00

Lê Tiến Dũng

*
Số 02 - HD/ĐUK

TP. Hà Giang, ngày 26 tháng 11 năm 2018

HƯỚNG DẪN
Kiểm điểm cấp ủy cơ sở và đánh giá, phân loại
tổ chức đảng, đảng viên năm 2018

Thực hiện hướng dẫn số 06-HD/TU ngày 05-11-2018 của Ban Thường vụ
Tỉnh ủy Hà Giang về đánh giá, phân loại cán bộ công chức, viên chức; kiểm điểm
tập thể, cá nhân và đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng và đảng viên;

Ban Thường vụ Đảng ủy khối cơ quan - doanh nghiệp tỉnh hướng dẫn
kiểm điểm cấp ủy cơ sở và đánh giá, phân loại tổ chức đảng, đảng viên năm
2018 như sau:

I- Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Kiểm điểm và đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng
viên nhằm để các cấp ủy, tổ chức đảng và từng cá nhân tự soi, tự sửa lại mình;
từ đó đề ra chủ trương, giải pháp và thời gian khắc phục khuyết điểm, hạn chế
trong lãnh đạo, điều hành và thực hiện nhiệm vụ; làm căn cứ để thực hiện các
nội dung về công tác cán bộ, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến
đấu của các tổ chức đảng và nâng cao chất lượng cán bộ, đảng viên.

2. Yêu cầu

Các cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên phải thực hiện nghiêm túc
kiểm điểm đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm. Cấp ủy phải tăng cường
lãnh đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện đảm bảo đam mê
quan, toàn diện, thực chất. Trong kiểm điểm phải khắc phục tình trạng nể nang,
né tránh, ngại va chạm, thấy đúng phải kiên quyết bảo vệ, thấy sai phải quyết
liết đấu tranh; nhận diện, xác định rõ những thành tích nổi bật để phát huy, chỉ
ra những khuyết điểm, hạn chế, yếu kém; những biểu hiện suy thoái về tư
tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

II- Nội dung

A. KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

1- Đối tượng và nơi kiểm điểm

1.1- Đối tượng

- Tập thể: Đảng ủy cơ sở, chi ủy chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở; chi ủy chi bộ cơ sở; đảng ủy bộ phận và chi ủy chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận.

- Cá nhân: Đảng viên trong Đảng bộ khối, trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng.

1.2- Nơi kiểm điểm

- Tất cả đảng viên kiểm điểm tự phê bình và phê bình ở chi bộ nơi sinh hoạt.

- Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài kiểm điểm ở chi bộ, còn phải kiểm điểm ở cấp ủy, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo cao nhất (*có tổ chức kiểm điểm*) mà mình tham gia, cụ thể như sau:

- Các ủy viên Ban Chấp hành đảng bộ cơ sở kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt, ở tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi mình là thành viên lãnh đạo, ở hội nghị Ban Chấp hành đảng bộ.

- Các đồng chí bí thư, phó bí thư, chi ủy viên kiểm điểm trước chi bộ, tập thể lãnh đạo phòng, ban, cơ quan, đơn vị nơi mình là thành viên lãnh đạo.

- Thành phần dự họp kiểm điểm ở các cuộc họp, hội nghị kiểm điểm là thành phần tham gia bỏ phiếu đánh giá đối với các đồng chí thuộc đối tượng kiểm điểm.

2. Nội dung kiểm điểm

Tập trung làm rõ những thành tích nổi bật để phát huy, chỉ rõ những khuyết điểm, hạn chế, yếu kém; liên hệ với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” chỉ rõ nguyên nhân, khuyết điểm, hạn chế, yếu kém, đề ra giải pháp và thời gian khắc phục.

2.1- Đối với tập thể

- Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chỉ thị, nghị quyết, quyết định, kết luận của cấp trên và chấp hành, thực hiện các nguyên tắc tổ chức, hoạt động; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị.

- Kết quả lãnh đạo quán triệt, xây dựng, thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm của chi bộ, đảng bộ; các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm.

- Kết quả đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực...

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế

làm việc...

- Làm rõ trách nhiệm của tập thể, người đứng đầu cấp ủy trong thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ; các quy định, quy chế làm việc; công tác tổ chức, cán bộ; quản lý và phát triển đảng viên; đổi mới phương thức lãnh đạo; các biện pháp đấu tranh, phòng, chống tham nhũng, lãng phí; kết quả xử lý sai phạm đối với tập thể, cá nhân (nếu có).

- Kết quả lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát, khen thưởng và kỷ luật đảng, công tác thi đua khen thưởng.

- Kết quả khắc phục những hạn chế khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.

- Kiểm điểm những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

2.2- Đối với đảng viên và cán bộ lãnh đạo quản lý

a) Kiểm điểm đảng viên

- Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong, lề lối làm việc:

+ Về tư tưởng chính trị: Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện đường lối, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; ý thức, trách nhiệm và thái độ trong đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị, phai nhạt lý tưởng cách mạng; việc học tập các chỉ thị, nghị quyết các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao trình độ chính trị, năng lực công tác của bản thân.

+ Về phẩm chất đạo đức, lối sống: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giữ gìn đạo đức, lối sống và phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu, sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, lối sống thực dụng, nói không đi đôi với làm; tính trung thực, khách quan trong tự phê bình, phê bình; ý thức xây dựng cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

+ Về ý thức tổ chức kỷ luật: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; thực hiện các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng, đóng đảng phí theo quy định; trách nhiệm nêu gương của đảng viên và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy nơi cư trú.

+ Tác phong, lề lối làm việc: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh

thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

+ Liên hệ các biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cá nhân (theo biểu phụ lục).

- Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ:

+ Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (đảng, chính quyền, đoàn thể).

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể.

+ Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở các lĩnh vực, địa phương, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

+ Việc thực hiện chương trình, kế hoạch, cam kết, tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

+ Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.

+ Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (*nếu có*).

* *Đối với đảng viên là công chức, viên chức và những người khác hưởng lương từ ngân sách Nhà nước:* Khi kiểm điểm cần đi sâu làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

* *Đối với đảng viên là lao động trong các doanh nghiệp:* Khi kiểm điểm cần đi sâu làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật để nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc, tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ xây dựng tập thể và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

b) *Kiểm điểm đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý:*

Ngoài những nội dung nêu tại khoản (a) trên đây, còn phải kiểm điểm sâu sắc các nội dung sau:

- Kết quả lãnh đạo, quản lý, tổ chức, điều hành; tham gia cùng tập thể trong lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức, cán bộ của cơ quan, đơn vị; quan hệ phối hợp giữa cấp ủy và tập thể lãnh đạo, quản lý; thái độ công tâm, khách quan và sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng.

- Ý thức đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi; việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; quan tâm chăm lo đời sống vật

chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động. Trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp.

- Làm rõ trách nhiệm cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể, cá nhân có liên quan.
- Kết quả thực hiện đánh giá mức độ quyết liệt theo Hướng dẫn số 03-HD/TU, ngày 28-11-2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Giang.
- Đánh giá cán bộ đảng viên thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng (*Theo Quyết định số 791-QĐ/TU, ngày 18-4-2017 của Tỉnh ủy Hà Giang*).
- Đánh giá việc thực hiện xây dựng chương trình công tác trọng tâm, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trong năm (*Hướng dẫn số 01-HD/TU, ngày 21-2-2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Giang*).

3. Các bước tiến hành kiểm điểm

3.1- Chuẩn bị kiểm điểm

- Người đứng đầu cấp ủy trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể (*theo mẫu số 01*) và lấy ý kiến đóng góp của tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của cấp có thẩm quyền. Dự thảo báo cáo kiểm điểm của tập thể phải gửi trước cho các thành viên dự hội nghị kiểm điểm ít nhất 03 ngày để nghiên cứu, chuẩn bị ý kiến tham gia, đóng góp.

- Mỗi cá nhân, đảng viên chuẩn bị bản kiểm điểm (*theo biểu mẫu 02-HDKĐĐG*), thực hiện lấy ý kiến nhận xét của cấp ủy cơ sở nơi cư trú đối với đảng viên (*theo biểu mẫu 5A-SHĐ trong Hướng dẫn số 09 ngày 05-6-2017 của Ban Tổ chức Trung ương*).

- Cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên gợi ý nội dung cần đi sâu kiểm điểm bằng văn bản đối với tập thể và cá nhân thuộc cấp mình quản lý (*nếu xét thấy cần*).

- Báo cáo kiểm điểm của tập thể và bản kiểm điểm cá nhân phải chỉ rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân; giải trình những nội dung gợi ý kiểm điểm, ý kiến đóng góp (*nếu có*).

3.2- Tổ chức kiểm điểm

- *Trình tự tiến hành kiểm điểm:* Tập thể kiểm điểm trước, cá nhân kiểm điểm sau, lấy kết quả kiểm điểm của tập thể làm cơ sở để kiểm điểm cá nhân, lấy kết quả kiểm điểm cá nhân để bổ sung, hoàn chỉnh kiểm điểm của tập thể.

- Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài kiểm điểm ở chi bộ, còn phải kiểm điểm ở cấp ủy, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo cao nhất mà mình tham gia.

- Cấp ủy thực hiện kiểm điểm sau khi các tập thể lãnh đạo, quản lý của cơ quan, đơn vị hoàn thành kiểm điểm.

- Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, kiểm điểm ở chi bộ trước, tập thể lãnh đạo quản lý sau. **Những chi bộ trên 30 đảng viên, có tổ đảng thì đảng viên có thể kiểm điểm ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả kiểm điểm để tập thể chi bộ xem xét quyết định** (*Không biểu quyết ở tổ đảng*).

- *Kiểm điểm tập thể*: Người đứng đầu hoặc người được ủy quyền trình bày báo cáo của tập thể; định hướng các nội dung cần tập trung thảo luận; từng thành viên trong tập thể tham gia, đóng góp ý kiến; người đứng đầu tiếp thu các ý kiến tham gia đóng góp, kết luận và hoàn thiện báo cáo kiểm điểm của tập thể.

- *Kiểm điểm cá nhân*: Người đứng đầu chủ trì việc kiểm điểm, cá nhân trình bày bản tự kiểm điểm; tập thể tham gia đóng góp ý kiến; cá nhân tiếp thu hoàn thiện bản tự kiểm điểm; người chủ trì kết luận (*khi kiểm điểm cá nhân người đứng đầu thì phân công một đồng chí cấp phó chủ trì*). Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nơi nào thì kiểm điểm sâu việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi đó; khi kiểm điểm ở chi bộ thì báo cáo tóm tắt kết quả đã kiểm điểm trước khi kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ của đảng viên;

- Trong quá trình kiểm điểm đối với tập thể và cá nhân, nếu phát hiện có dấu hiệu vi phạm nhưng chưa đủ cơ sở kết luận thì báo cáo cấp có thẩm quyền xác minh, làm rõ.

- Thời gian kiểm điểm đối với cấp ủy cơ sở: **1,5** ngày.

Trong quá trình kiểm điểm, mỗi tập thể, cá nhân căn cứ vào chương trình công tác trọng tâm của tổ chức và chương trình hành động cá nhân năm 2018, các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ để tự phê bình và phê bình một cách cầu thị, nghiêm túc.

B. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên hàng năm được tiến hành vào dịp cuối năm, gắn với tổng kết công tác năm của cơ quan, đơn vị. **Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, lao động trước, đảng viên sau**; chính quyền (*cơ quan, đơn vị*), trước, tổ chức đảng cùng cấp sau. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức và cá nhân được thực hiện trên cơ sở kết quả kiểm điểm tự phê bình và phê bình; tiến hành ngay sau khi kết thúc kiểm điểm.

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng

1.1- Đối tượng

Đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở và chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở; Đảng ủy bộ phận và các chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận.

1.2- Khung tiêu chí đánh giá

a) Các tiêu chí về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

- Công tác chính trị tư tưởng: Tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác – Lê Nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quán triệt, thực hiện chủ trương, đường lối, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên. Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và quần chúng; định hướng tư tưởng đối với đảng viên

- Công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ, chi bộ: Kết quả thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Việc thực hiện các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; quy chế làm việc của cấp ủy gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ; đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, tổ chức đảng; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và bí thư chi bộ; quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới; giới thiệu đảng viên đang công tác giữ mối liên hệ với cấp ủy nơi cư trú; kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến; củng cố tổ chức đảng và giúp đỡ, giáo dục đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ; thực hiện cải cách hành chính, tinh gọn bộ máy theo tinh thần nghị quyết Trung ương 6, Trung ương 7 khóa XII; thực hiện công tác thi đua, khen thưởng.

- Lãnh đạo xây dựng chính quyền (*cơ quan, đơn vị*) và các đoàn thể chính trị - xã hội vững mạnh; phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý của cơ quan, đơn vị; xem xét, giải quyết những vấn đề nảy sinh ở cơ quan, đơn vị; kết quả phối hợp công tác; củng cố, phát huy sức mạnh tổng hợp, đoàn kết nội bộ; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của chính quyền, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

- Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng: Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ. Công tác phòng chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phát hiện, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

b) Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị của cơ quan đơn vị.

- Kết quả đánh giá xếp loại chính quyền, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc.

c) Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra.

1.3- Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Là đảng bộ (chi bộ) có nhiều thành tích nổi bật, có đổi mới, sáng tạo và có sản phẩm cụ thể, khẳng định vị trí vai trò hàng đầu, điển hình để các tổ chức đảng khác học tập, noi theo và phải đảm bảo các điều kiện sau:

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được cấp có thẩm quyền giao đánh giá đạt cấp độ “xuất sắc”, những tiêu chí còn lại được đánh giá cấp độ “tốt” trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc đạt mức “*hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên; đối với chi bộ có 100% đảng viên xếp loại chất lượng “*hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên.

- Cơ quan, đơn vị và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp phân loại chất lượng “*hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trở lên.

- Không có tập thể, cấp ủy trực thuộc, đảng viên của chi bộ, đảng bộ bị xử lý kỷ luật.

- Cấp ủy cấp trên xem xét, quyết định số tổ chức đảng được xếp loại “*hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” không vượt quá **20%** tổng số tổ chức được xếp loại “*hoàn thành tốt nhiệm vụ*” của từng đảng bộ.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, lãnh đạo các đoàn thể chính trị – xã hội; kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được cấp có thẩm quyền giao đánh giá đạt cấp độ “tốt” trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá cấp độ “trung bình” trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “*hoàn thành nhiệm vụ*” trở lên; đối với chi bộ có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng “*hoàn thành nhiệm vụ*” trở lên.

- Cơ quan, đơn vị và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp phân loại chất lượng đạt mức "*hoàn thành nhiệm vụ*" trở lên.

- Không có tập thể, cấp ủy trực thuộc, đảng viên của chi bộ, đảng bộ bị xử lý kỷ luật (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Tập thể có các tiêu chí đánh giá đạt cấp độ "*trung bình*" trở lên.

- Không có đơn vị trực thuộc nào hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý đó bị kỷ luật (*trừ những trường hợp bị kỷ luật do tổ chức đảng chủ động phát hiện và tích cực đấu tranh, xử lý, khắc phục xong hậu quả*).

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

- Là đảng bộ (chi bộ) không đạt mức "*hoàn thành nhiệm vụ*" hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Có tập thể cấp ủy trực thuộc để xảy ra các vụ, việc tham ô, tham nhũng và các vi phạm khác bị xử lý theo quy định của Đảng, Pháp luật của Nhà nước (*trừ những trường hợp bị kỷ luật do tổ chức đảng chủ động phát hiện và tích cực đấu tranh, xử lý, khắc phục xong hậu quả*).

- Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị được cấp ủy có thẩm quyền giao (*trừ trường hợp bất khả kháng*) hoặc chương trình, kế hoạch về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị của đảng bộ, chi bộ ở mức kém.

- Có từ 02 tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp xếp loại chất lượng "*không hoàn thành nhiệm vụ*".

- Ban Thường vụ cấp ủy bị xử lý kỷ luật hoặc có trên 20% số tập thể cấp ủy trực thuộc xếp loại chất lượng "*Không hoàn thành nhiệm vụ*" (chi ủy bị xử lý kỷ luật hoặc chi bộ có trên 20% số đảng viên xếp loại chất lượng "*Không hoàn thành nhiệm vụ*").

1.4-Trách nhiệm, thẩm quyền

a) Đối với xếp loại tổ chức cơ sở đảng

- Ban Thường vụ Đảng ủy khôi chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc.

- Cấp ủy cơ sở tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ mình;

- Các chủ thể có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng:

+ Lãnh đạo cấp trưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc đảng ủy khôi;

+ Chủ tịch, Bí thư các đoàn thể chính trị - xã hội (Hội Cựu chiến binh khôi, Công đoàn viên chức, Đoàn khôi) tham gia đánh giá các nội dung tiêu chí theo chức năng, nhiệm vụ công tác của mình.

+ Các cấp ủy cơ sở cùng trong đảng bộ khối

+ Các cấp ủy đảng trực thuộc (nếu có)

b) Đối với xếp loại đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc

- Ban Thường vụ Đảng ủy cơ sở chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc.

- Cấp ủy đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ mình;

- Các chủ thể có liên quan tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng:

+ Ủy viên Ban chấp hành đảng bộ cơ sở;

+ Chủ tịch, Bí thư các đoàn thể chính trị - xã hội cấp cơ sở tham gia đánh giá các nội dung tiêu chí theo chức năng, nhiệm vụ công tác của mình.

+ Cấp ủy các chi bộ cùng trong đảng bộ cơ sở

** Một số điểm lưu ý trong đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng*

- Căn cứ vào kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đảng ủy, chi ủy tổng hợp và báo cáo cấp ủy cấp trên. Ban Tổ chức Đảng ủy khối tổng hợp kết quả phân loại của tổ chức đảng cấp dưới về kết quả tự đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân và các tổ chức cơ sở đảng hàng năm; tham mưu, trình Ban Thường vụ Đảng ủy khối xem xét, quyết định (*Đảng ủy cơ sở xét và quyết định công nhận kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng chi bộ trực thuộc*).

- Không tổ chức đánh giá, xếp loại đối với tổ chức đảng mới thành lập chưa đủ 6 tháng.

1.5- Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ 4 cấp độ (*Xuất sắc, tốt, trung bình, kém*) của từng tiêu chí đánh giá đã được cụ thể hóa và tiêu chuẩn chất lượng đã được quy định cho từng loại hình tổ chức đảng, cấp ủy cơ sở, cấp ủy đảng bộ bộ phận (*chi bộ đối với nơi không có chi ủy*) tự đánh giá, xếp loại như sau:

- Phân tích kết quả đạt được của từng tiêu chí đánh giá để tự xếp loại từng tiêu chí đánh giá đạt ở cấp độ “*xuất sắc*” hoặc “*tốt*” hoặc “*trung bình*” hoặc “*kém*” vào cột tương ứng (*theo biểu mẫu 03-HDKD.DG*).

- Cấp tự đánh giá gửi *biểu mẫu 03-HDKD.DG* (đã được cụ thể hóa thành các tiêu chí đánh giá cụ thể) cho các chủ thể tham gia đánh giá.

+ Đối với các chi bộ, đảng ủy cơ sở: Gửi mẫu số 3 cho các chi bộ, đảng bộ cơ sở còn lại trong đảng bộ khối (*theo danh sách cơ sở gửi kèm*).

+ Đối với các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở: Gửi mẫu số 3 cho các chi bộ trực thuộc còn lại trong cùng đảng ủy cơ sở

+ Đối với các chi bộ trực thuộc đảng bộ bộ phận: Gửi mẫu số 3 cho các chi bộ còn lại trong cùng đảng bộ bộ phận.

- Căn cứ vào biểu mẫu số 03-HDKD.ĐG, hội nghị Ban chấp hành đảng bộ, chi bộ thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín để xác định mức xếp loại chất lượng của đảng bộ, chi bộ vào 1 trong 4 mức (*hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ*), tổng hợp kết quả báo cáo cấp ủy cấp trên.

* **Đối với biểu mẫu 03-HDKD.ĐG:** Mẫu gửi kèm hướng dẫn này là mẫu chung; các cơ sở phải cụ thể hóa thành các tiêu chí cụ thể hơn để tự đánh giá và hướng dẫn tổ chức đảng trực thuộc đánh giá. Tiêu chí đánh giá ở từng cấp độ của Ban Thường vụ Đảng ủy khối đối với các cơ sở sẽ gửi sau.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá xếp loại

Cấp ủy cấp trên tổ chức để các chủ thể tham gia đánh giá thực hiện việc phân tích chất lượng từng tiêu chí đánh giá, đề xuất mức chất lượng của tổ chức cơ sở đảng (*theo biểu mẫu số 03-HDKD.ĐG*).

Sau khi nhận được mẫu số 3, các chủ thể tham gia đánh giá xếp loại tổ chức đảng xem xét, đánh giá vào phiếu và gửi đến cấp ủy cấp trên của tổ chức đảng để nghị lấy phiếu (các đảng ủy, chi bộ cơ sở gửi mẫu số 3 đến Ban Thường vụ Đảng ủy khối qua Ban Tổ chức; các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở gửi đến đảng ủy cơ sở; các chi bộ trực thuộc đảng bộ bộ phận gửi đến đảng ủy bộ phận để đảng ủy bộ phận tổng hợp báo cáo với đảng ủy cơ sở)

Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

- Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng: Ban Tổ chức đảng ủy khối chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá của cơ sở và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể để báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy khối xem xét bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng đối với các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc.

- Đối với đánh giá đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc: Bộ phận giúp việc đảng ủy cơ sở tổng hợp kết quả tự đánh giá của đảng bộ bộ phận, chi bộ và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể, báo cáo đảng ủy cơ sở xem xét, bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng đối với đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc.

2. Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, đảng viên

2.1- Đối tượng: Là đảng viên trong toàn Đảng bộ, trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng.

2.2- Khung tiêu chí đánh giá

a) Về chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc:

- Về tư tưởng chính trị: Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện đường lối, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các chỉ thị, nghị quyết các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao trình độ chính trị, năng lực công tác của bản thân.

- Về phẩm chất đạo đức, lối sống: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giữ gìn đạo đức, lối sống và phát huy tính tiền phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu, sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

- Về ý thức tổ chức kỷ luật: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; thực hiện các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng, đóng đảng phí theo quy định; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và giữ mối liên hệ với cấp ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú; trách nhiệm nêu gương của đảng viên.

- Tác phong, lề lối làm việc: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

- Kết quả đấu tranh, phòng chống các biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cá nhân (*theo phụ lục*).

b) Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

- Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (*Đảng, chính quyền, đoàn thể*).

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm. Đối với đảng viên là công chức, viên chức, lao động cần làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân...

c) Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp; kết quả đánh giá tín nhiệm định kỳ (nếu có).

d) Việc thực hiện chương trình, kế hoạch, cam kết, tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

đ) Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.

e) Kết quả kiểm điểm theo gợi ý của cấp có thẩm quyền (nếu có).

2.3- Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

Xếp loại chất lượng theo 4 mức sau:

* **Mức một: Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ**

- Là đảng viên tiêu biểu về năng lực, phẩm chất đạo đức, lối sống, có nhiều thành tích nổi bật trong công tác được các đảng viên khác học tập, noi theo;

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao đạt cấp độ “xuất sắc”, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “tốt” trở lên. Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức, lao động phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, lao động “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” hoặc được đề nghị đạt danh hiệu “chiến sỹ thi đua cấp cơ sở” hoặc trong năm có thành tích xuất sắc được cấp bộ hoặc cấp tỉnh tặng “bằng khen”.

- Số đảng viên được xếp loại “hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số đảng viên được xếp loại “hoàn thành tốt nhiệm vụ” và đề nghị cấp trên khen thưởng; đối với chi bộ có dưới 07 đảng viên thì không quá 01 đồng chí; đảng bộ, chi bộ có thành tích đặc biệt xuất sắc và có nhiều cán bộ lãnh đạo, quản lý thì số đảng viên xuất sắc có thể tăng thêm nhưng không quá 30% số đảng viên được xếp loại “hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

* **Mức hai: Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ**

Là đảng viên mà các tiêu chí về kết quả hoàn thành chức trách nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt cấp độ “tốt” trở lên, những tiêu chí còn lại đều được đánh giá ở cấp độ “trung bình” trở lên. Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức, lao động phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, lao động đạt mức “hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên;

* **Mức ba: Đảng viên hoàn thành nhiệm vụ:** Là đảng viên mà các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “trung bình” trở lên. Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức, lao động phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, lao động đạt mức “hoàn thành nhiệm vụ”.

* **Mức bốn: Đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ:** Là đảng viên không đạt mức hoàn thành nhiệm vụ hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Đang chấp hành kỷ luật của Đảng, chính quyền, đoàn thể trong thời hạn 1 năm hoặc bị xử lý kỷ luật trong năm (*một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại*).

- Cấp có thẩm quyền đánh giá có biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống "*tự diễn biến*", "*tự chuyển hóa*".

- Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác được giao trong năm.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, lao động ở mức "*không hoàn thành nhiệm vụ*".

- Vi phạm quy định về những điều đảng viên không được làm hoặc vi phạm khác ảnh hưởng đến uy tín của tổ chức đảng và vị trí công tác của đảng viên đó.

- Không chấp hành phân công của tổ chức hoặc là nguyên nhân gây mất đoàn kết nội bộ.

- Đối với cán bộ, lãnh đạo quản lý: Cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp quản lý, phụ trách xếp loại "*không hoàn thành nhiệm vụ*", hoặc cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp có liên quan đến tham ô, tham nhũng và bị xử lý kỷ luật theo quy định (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

2.4- Trách nhiệm, thẩm quyền

- Cấp ủy cơ sở chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét quyết định mức xếp loại chất lượng đảng viên.

- Từng đảng viên tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên:

+ Đối với đảng viên là công chức, viên chức, những người khác hưởng lương từ ngân sách Nhà nước và các nguồn thu của các đơn vị sự nghiệp công lập (*gọi chung là công chức, viên chức*) chủ thể tham gia gồm có: Chi ủy (chi bộ) nơi đảng viên tham gia sinh hoạt; tập thể lãnh đạo đoàn thể mà đảng viên là thành viên lãnh đạo; người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý, sử dụng công chức, viên chức; chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú (*biểu mẫu số 5A-SHD*); đảng viên trong chi bộ.

+ Đối với đảng viên là lao động trong các doanh nghiệp, chủ thể tham gia gồm: Chi ủy (chi bộ) nơi đảng viên sinh hoạt; tập thể lãnh đạo đoàn thể mà đảng viên đó là thành viên lãnh đạo; đảng viên trong chi bộ.

2.5- Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn chất lượng được quy định cụ thể cho từng đối tượng, đảng viên tự phân tích chất lượng (*xác định cấp độ "xuất sắc", "tốt", "trung bình", "kém" cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể*) và xem xét tự nhận mức chất lượng (*theo biểu mẫu số 05-HDKD.DG*).

Đảng viên gửi *mẫu số 05-HDKD.DG* (đã được cụ thể hóa các tiêu chí đánh giá trong biểu) cho các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng.

Đảng viên báo cáo trước chi bộ trong cuộc họp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên cuối năm.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

Chi ủy (*bí thư nơi không có chi ủy*) tổ chức để các chủ thể tham gia đánh giá thực hiện việc phân tích chất lượng từng tiêu chí đánh giá, đề xuất mức xếp loại từng đảng viên gửi kết quả về chi ủy (*bí thư nơi không có chi ủy*) cụ thể:

- Chi ủy nơi đảng viên sinh hoạt; tập thể lãnh đạo đoàn thể mà đảng viên là thành viên lãnh đạo: Đánh giá xếp loại từng đảng viên (*theo biểu mẫu số 05 - HDKD.DG*).
- Chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú: Thực hiện việc xác nhận phiếu nhận xét đảng viên theo quy định số 76-QĐ/TW (*theo biểu mẫu số 5A-SHD*).
- Đảng viên trong chi bộ: Xem xét, bỏ phiếu kín mức chất lượng đối với từng đảng viên trong cuộc họp kiểm điểm cuối năm (*theo biểu mẫu số 07-DG DV*).
- Chi ủy (*bí thư nơi không có chi ủy*) tổng hợp kết quả, đề xuất nội dung nhận xét, đánh giá, mức xếp loại chất lượng cho từng đảng viên và báo cáo cấp ủy cấp trên (*theo biểu mẫu số 06-HDKD.DG*).

Bước 3: Quyết định mức xếp loại chất lượng

- Đối với đảng ủy cơ sở: Bộ phận giúp việc cấp ủy thẩm định báo cáo của chi bộ để đảng ủy cơ sở xem xét, bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng đảng viên (*theo biểu mẫu số 07-DG DV*).
- Đối với chi bộ cơ sở thì chi ủy (*bí thư nơi không có chi ủy*) quyết định xếp loại chất lượng đảng viên.

3. Một số điểm lưu ý trong đánh giá, xếp loại chất lượng

- Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại chất lượng. Cá nhân vắng mặt hay chưa được đánh giá, xếp loại thì phải tổ chức đánh giá, xếp loại trong thời gian sớm nhất khi đảng viên có mặt.
- Đánh giá, xếp loại tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau; tập thể lãnh đạo quản lý trước, cá nhân thành viên sau; đảng viên là cán bộ, công chức, viên

chức thực hiện đánh giá chất lượng sau khi có kết quả đánh giá cán bộ, công chức, viên chức; đảng viên là lãnh đạo, quản lý thì đánh giá, xếp loại đảng viên ở chi bộ trước, tập thể lãnh đạo quản lý sau; những đảng viên đảm nhiệm nhiều chức vụ công tác, phải kiểm điểm ở nhiều nơi mà có sự khác nhau khi biểu quyết mức chất lượng ở mỗi nơi thì xem xét, lấy mức chất lượng ở các chức vụ đảm nhiệm chính và cao nhất làm cơ sở.

- Cấp ủy có thẩm quyền thông báo kết quả đánh giá, xếp loại tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá.

- Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm hoặc không đảm bảo điều kiện của mức đã phân loại thì hủy bỏ kết quả và xếp loại lại (*việc hủy bỏ kết quả phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng do Ban Thường vụ Đảng ủy khởi quyết định; đối với chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở thì do Đảng ủy cơ sở quyết định*).

- Không tổ chức đánh giá, xếp loại đối với tổ chức đảng mới thành lập và đảng viên mới kết nạp chưa đủ 06 tháng, nhưng vẫn phải kiểm điểm tổ chức đảng và đảng viên tính từ ngày thành lập và kết nạp đảng (đối với đảng viên chuyển sinh hoạt đảng đến chi bộ dưới 12 tháng thì căn cứ vào bản tự kiểm điểm của đảng viên khi làm thủ tục chuyển sinh hoạt đảng đến và kiểm điểm trong thời gian sinh hoạt ở chi bộ, cơ quan nơi đến để xem xét, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên). Đảng viên nghỉ ốm từ 3 tháng trở lên không xếp loại đạt mức "hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên. Đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng hàng năm là kết quả xếp loại chất lượng của thời gian làm việc trong năm.

III- Công tác khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên và hồ sơ kiểm điểm, hồ sơ khen thưởng

1. Trình tự

Sau khi có kết quả xếp loại tổ chức đảng trực thuộc và đảng viên, các chi, đảng bộ cơ sở xem xét, quyết định khen thưởng đảng viên đạt tiêu chuẩn "**Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ**" trong năm.

Các cấp lựa chọn những tổ chức đảng được xếp loại "**Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ**" để xét khen thưởng đạt tiêu chuẩn "**Trong sạch vững mạnh tiêu biểu**" trong năm và đề nghị cấp trên xét khen thưởng 5 năm liền.

Các tiêu chuẩn, thẩm quyền, hình thức khen thưởng thực hiện theo Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 20-9-2016 của Ban Bí thư "**Một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng**".

Mức tiền thưởng: Thực hiện theo hướng dẫn số 56-HD/VPTW ngày 27 tháng 10 năm 2015 của Văn phòng Trung ương Đảng về mức chi tiền thưởng kèm theo các hình thức khen thưởng đối với tổ chức đảng và đảng viên.

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

- Tờ trình đề nghị khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên của cấp ủy cơ sở
- Bản thành tích của tập thể, cá nhân (Có xác nhận của cấp ủy cơ sở); đối với bản thành tích đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng bằng khen, ngoài phần xác nhận của cấp ủy cơ sở có thêm phần xác nhận của Ban Thường vụ Đảng ủy khối (sau khi được Ban Thường vụ đảng ủy khối nhất trí trình cấp trên khen thưởng sẽ xác nhận để hoàn thiện hồ sơ trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

3. Hồ sơ kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên

3.1. Đối với tổ chức cơ sở đảng

- Báo cáo kiểm điểm của tập thể cấp ủy cơ sở (theo biểu mẫu số 01-HDKD.DG 2018)
- Phiếu phân tích chất lượng và đánh giá, xếp loại tổ chức đảng (Mẫu 03-HDKD.DG 2018)
- Báo cáo chất lượng chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở (Mẫu số 2-XLCB)
- Danh sách xếp loại đảng viên năm 2018.
- Báo cáo tổng hợp xếp loại đảng viên năm 2018 (Mẫu số 3 –XLĐV).
- Kết quả nhận xét đảng viên giữ mối liên hệ và thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú theo Quy định số 76-QĐ/TW (theo mẫu 2-76).

Đối với biểu mẫu số 03-HDKD.DG do các cấp ủy cơ sở gửi các cơ sở khác (là các chủ thể tham gia đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng): Các chi bộ cơ sở, đảng ủy cơ sở gửi đến Ban Tổ chức Đảng ủy khối cơ quan – doanh nghiệp trước ngày 25 tháng 12 năm 2018.

3.2. Đối với cá nhân (Bí thư, Phó Bí thư, UV Ban Thường vụ đảng ủy cơ sở)

- Bản kiểm điểm cá nhân (theo biểu mẫu số 02-HDKD.DG)
- Bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú (theo biểu mẫu số 5A- SHĐ):
- Các văn bản đánh giá theo Bộ công cụ đánh giá cán bộ, đảng viên thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng.
- Chương trình hành động cá nhân năm 2019.

IV- Tổ chức thực hiện

Căn cứ hướng dẫn này, các chi, đảng bộ cơ sở chủ động xây dựng kế hoạch kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân ở cấp mình bảo đảm đúng mục đích, yêu cầu, nội dung. Thực hiện tốt việc kiểm điểm theo Hướng dẫn số 01-HD/TU ngày 21-02-2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây

dựng chương trình công tác trọng tâm của cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và chương trình hành động cá nhân của cấp ủy viên, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị tỉnh Hà Giang.

Các chi bộ, đảng bộ cơ sở chủ động gửi mẫu số 03-HDKD.ĐG cho các chi bộ, đảng bộ cơ sở còn lại trong đảng bộ khối để triển khai thực hiện đúng thời gian.

Khi kiểm điểm tập thể, cá nhân, phải đối chiếu với chương trình công tác trọng tâm và chương trình hành động cá nhân đã xây dựng để kiểm điểm, xác định những việc đã làm được, chỉ ra những việc chưa làm được và phương hướng khắc phục sửa chữa. Sau khi hoàn thành việc kiểm điểm, cấp ủy cơ sở đồng thời chỉ đạo xây dựng chương trình công tác trọng tâm của tập thể và chương trình hành động cá nhân năm 2019 đảm bảo thời gian.

Việc tiến hành kiểm điểm tập thể, cá nhân cấp uỷ cơ sở: các chi đảng bộ khi tiến hành kiểm điểm mời các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ và lãnh đạo các cơ quan tham mưu giúp việc đảng ủy khối dự kiểm điểm.

* THỜI GIAN THỰC HIỆN:

- Các chi bộ, đảng bộ cơ sở tổ chức đánh giá đảng viên và chi bộ trực thuộc xong trước ngày 28 tháng 12 năm 2018; gửi hồ sơ đề nghị Ban Thường vụ đảng ủy khối xem xét xếp loại TCCSĐ kèm kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng trực thuộc và đảng viên (Qua Ban Tổ chức Đảng ủy) trước ngày 31 tháng 12 năm 2018.

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi qua Ban Tổ chức Đảng ủy trước ngày 31 tháng 12 năm 2018 (*quá thời gian quy định trên sẽ không xem xét khen thưởng*).

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức - Nội vụ tỉnh (báo cáo),
- Các đồng chí đảng ủy viên,
- Các tổ chức cơ sở đảng,
- Các cơ quan tham mưu, đoàn thể đảng ủy khối,
- Lưu Văn phòng, Ban Tổ chức.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

PHÓ BÍ THƯ



Lê Tiến Dũng

DANH MỤC BIỂU MẪU GỬI KÈM THEO HƯỚNG DẪN

1. Mẫu kiểm điểm tập thể: *Mẫu 01-HD KĐ.ĐG 2018*
2. Mẫu kiểm điểm cá nhân: *Mẫu 02-HD KĐ.ĐG 2018*
3. Phiếu phân tích chất lượng và đánh giá tổ chức đảng: *Mẫu 03-HD KĐ ĐG 2018*
4. Phiếu phân tích chất lượng và đánh giá đảng viên: *Mẫu 05-HD KĐ ĐG 2018*
5. Báo cáo tổng hợp xếp loại đảng viên: *Mẫu số 3 - XLĐV*
6. Báo cáo phân loại chi bộ trực thuộc: *Mẫu số 2 - XLCB*
7. Báo cáo số lượng giới thiệu và tiếp nhận Đảng viên thực hiện quy định 76 của Bộ Chính trị: *Mẫu 2 - 76*
8. Tổng hợp đề xuất mức xếp loại đảng viên của các chủ thẻ: *Mẫu 06 - KĐ.ĐG 2018*
9. Mẫu phiếu biểu quyết đánh giá đảng viên: *Mẫu 7-DGĐV*
10. Phụ lục nhận diện 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ bằng các biểu hiện cụ thể

ĐẢNG BỘ, CHI BỘ
(Tập thể kiểm điểm)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày..... tháng..... năm.....

Mẫu 01-HD KĐ.ĐG 2018

BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM TẬP THỂ

Năm ...

Căn cứ kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị tại(cơ quan, đơn vị); tập thể đảng ủy (chi ủy) kiểm điểm với các nội dung chủ yếu sau:

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên; xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác của tập thể.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo các mặt công tác của cơ quan, đơn vị trong năm; kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm.

3. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc.

4. Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

5. Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và thi đua, khen thưởng.

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

- Hạn chế, khuyết điểm (theo 5 nội dung nêu trên).

- Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan.

IV. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gọi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân đối với từng vấn đề được gọi ý kiểm điểm.

V. Trách nhiệm của tập thể, cá nhân

Về những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; nguyên tắc tập trung dân chủ; các quy định, quy chế làm việc; công tác tổ chức, cán bộ; quản lý đảng viên; đổi mới phong cách lãnh đạo; các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; kết quả xử lý sai phạm đối với tập thể, cá nhân...

VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

VII. Đề nghị xếp loại mức chất lượng: ... (kèm theo phiếu phân tích chất lượng-Mẫu 4)

T/M ĐẢNG ỦY (CHI BỘ)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng

- Nhận xét chung:
- Xếp loại mức chất lượng:

ĐẢNG ỦY KHỐI CƠ QUAN - DN TỈNH

ĐẢNG BỘ.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Mẫu số 2 - XLCB

**BÁO CÁO
PHÂN LOẠI CHI BỘ TRỰC THUỘC ĐẢNG ỦY CƠ SỞ NĂM**

STT	Tên chi bộ trực thuộc	Kết quả đánh giá				Ghi chú
		Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ	
1						
2						
3						
4						
5						
6						
7						
8						
.....						
	Tổng cộng					

....., ngày tháng năm.....

T/M ĐẢNG ỦY

(Ký tên, đóng dấu)

ĐẢNG ỦY KHỐI CƠ QUAN- DOANH NGHIỆP TỈNH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

CHI, ĐẢNG BỘ.....

Hà Giang, ngày tháng năm 20....

BÁO CÁO

Số lượng giới thiệu và tiếp nhận Đảng viên thực hiện quy định 76 của Bộ Chính trị
Năm

STT	Tổ chức đảng trực thuộc	Tổng số Đảng viên	Số ĐV thuộc diện giới thiệu	Đã giới thiệu đến các phường, xã trên địa bàn thành phố												Tiếp nhận về			
				Phường Trần Phú	P. Minh Khai	P. Nguyễn Trãi	P. Quang Trung	P. Ngọc Hà	Xã Phương Thiện	Xã Phương Độ	Xã Ngọc Đường	Đã giới thiệu đến các huyện khác	Chưa giới thiệu	Đã nhận xét	Số đảng viên đã tiếp nhận	Tốt	Trung bình	Chưa tốt	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18		
1																			
2																			
3																			
4																			
.....																			
	Tổng cộng																		

T/M CẤP ỦY CƠ SỞ

(Ký tên, đóng dấu)

- Cột 12 ghi tổng số đảng viên giới thiệu đến các huyện khác (Nếu có)
- Cột 18 ghi số lượng ĐV giới thiệu đến từng huyện (Nếu có)

ĐẢNG BỘ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Chi bộ:

....., ngày tháng năm

Mẫu 02-HD KĐ.ĐG 2018

BẢN KIỂM ĐIỂM CÁ NHÂN

Năm

Họ và tên: Ngày sinh:

Chức vụ Đảng:

Chức vụ chính quyền:

Chức vụ đoàn thể:

Đơn vị công tác:

Chi bộ.....

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Về phẩm chất chính trị; đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc:

- Về tư tưởng chính trị.
- Về phẩm chất đạo đức, lối sống.
- Về ý thức tổ chức kỷ luật.
- Về tác phong, lề lối làm việc.
- Việc đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cá nhân.

2. Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

- Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (đảng, chính quyền, đoàn thể).

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

- Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

3. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm (theo 3 nội dung nêu trên).

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của cá nhân.

IV. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

V. Làm rõ trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (nếu có)

VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

VII. Tự nhận mức xếp loại chất lượng

1. Xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, lao động:

2. Xếp loại đảng viên: ... (kèm theo phiếu phân tích chất lượng-Mẫu 5)

NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức, lao động

- Nhận xét, đánh giá của người quản lý, sử dụng công chức, viên chức, lao động

- Mức xếp loại chất lượng công chức, viên chức, lao động:

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

- Nhận xét, đánh giá của chi ủy:

- Chi bộ đề xuất xếp loại mức chất lượng:

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên)

- Đảng ủy cơ sở xếp loại mức chất lượng:

T/M ĐẢNG ỦY

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG ỦY KHỐI CƠ QUAN - DN TỈNH
CHI, ĐẢNG BỘ.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Mẫu số 3 - XLĐV

**BÁO CÁO TỔNG HỢP
XẾP LOẠI ĐẢNG VIÊN NĂM 20....**

STT	Tên chi bộ trực thuộc	Tổng số Đảng viên	Đảng viên đang miễn đánh giá	Đảng viên đã được đánh giá				Đảng viên hoàn thành nhiệm vụ				Đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ				Ghi chú
				Đảng viên chưa được đánh giá	Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ	Tổng số	Chưa tận tuy công việc	Còn khuyết điểm trong SHĐ	Là lãnh đạo CQ, là bí thư cấp ủy chưa HTNV	Tổng số	Bị kỷ luật Đảng, chính quyền, không đoàn thể trong năm	Cơ quan, chi bộ đánh giá HT NV	Qua kiểm điem phát hiện vi phạm tư cách đảng viên	Không chấp điểm phân công, gây mất đảng viên	
1																
2																
3																
...																
Tổng cộng																

....., ngày tháng năm 20

T/M.....

Ký tên, đóng dấu

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày.....tháng.....năm

**PHIẾU PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG VÀ ĐÁNH GIÁ
XÉP LOẠI TỔ CHỨC ĐẢNG**

- Chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại:.....
- '- Đánh giá, xếp loại tổ chức đảng.....

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	Cấp độ thực hiện			
		Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém
I	Về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị				
1	Công tác chính trị tư tưởng				
2	Công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ, chi bộ				
3	Lãnh đạo xây dựng cơ quan, đơn vị và các đoàn thể chính trị - xã hội				
4	Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng				
II	Về thực hiện nhiệm vụ được giao				
1	Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao...				

TT

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

Cấp độ thực hiện

Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém
----------	-----	------------	-----

2 Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị của ngành, cơ quan, đơn vị...

III Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra...

Nhận xét chung.....

Đề nghị xếp loại mức chất lượng.....

(Đại diện lãnh đạo quản lý ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Các chủ thể ở cấp trên chỉ tham gia đánh giá các nội dung tiêu chí theo chức năng, nhiệm vụ của mình
Từng tiêu chí đánh giá được cụ thể hóa thành các tiêu chí chi tiết hơn.

Từng tiêu chí chi tiết được đánh giá theo 4 cấp độ (xuất sắc, tốt, trung bình, kém). Ví dụ: Đối với tiêu chí "Chỉ tiêu thu ngân sách", địa phương quy định: cấp độ "Xuất sắc" phải đạt từ 115% trở lên. "Tốt" phải đạt từ 105% trở lên...nếu thực hiện đạt 110% thì đánh dấu vào ô cấp độ "Tốt"

ĐĂNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày tháng năm

PHIẾU PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG VÀ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

- Chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại:
- Họ và tên đảng viên.....Sinh hoạt tại Chi bộ.....
- Chức vụ công tác:
 - + Đảng:
 - + Chính quyền, chuyên môn:
 - + Đoàn thể:

TT	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	CẤP ĐỘ THỰC HIỆN			
		Xuất sắc	Tốt	Trung bình	Kém
I	Về chính trị tư tưởng; đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc				
1	Tư tưởng chính trị				
2	Đạo đức, lối sống				
3	Ý thức tổ chức kỷ luật				
4	Tác phong, lề lối làm việc				
5	Kết quả phòng, chống các biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"				
II	Về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao				
1	Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định...				
2	Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm (lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể)...				
III	Kết quả thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phẩm chất hàng năm.				
IV	Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước				
V	Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp; kết quả đánh giá tín nhiệm định kỳ (nếu có)				
VI	Kết quả kiểm điểm theo gợi ý (nếu có)				

Nhận xét chung.....

Đề nghị xếp loại mức chất lượng.....

("Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ", "Hoàn thành tốt nhiệm vụ", "Hoàn thành nhiệm vụ", "Không hoàn thành nhiệm vụ")

(Đại diện lãnh đạo quản lý ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG BỘ...

CHI BỘ: ...

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
....., ngày..... tháng..... năm.....

TỔNG HỢP ĐỀ XUẤT MỨC CHẤT LƯỢNG
ĐẢNG VIÊN CỦA CÁC CHỦ THỂ

TT	Họ và tên đảng viên	Chức vụ đảng, chính quyền, đoàn thể	Đảng viên tự đánh giá, xếp loại	Đánh giá, xếp loại công chức, viên chức (Nếu là CC, VC)	Chi ủy noi đảng viên sinh hoạt đánh giá, xếp loại	Tập thể lãnh đạo đoàn thể mà đảng viên là thành viên lãnh đạo	Chi bộ đánh giá, xếp loại	Ghi chú
1	Nguyễn Văn A							
2								

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)
(ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 7-ĐGĐV

TÊN CÁP ỦY CẤP TRÊN.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

CHI BỘ

.....ngày tháng năm 20

PHIẾU BIỂU QUYẾT

Xếp loại chất lượng đảng viên năm

Mức độ hoàn thành nhiệm vụ					
STT	Họ và tên đảng viên	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					
9					
10					
11					
12					
13					
14					
15					
16					
17					
18					
19					
20					
21					
22					
23					
24					
25					
26					
27					
28					
29					
30					
31					
32					
33					
34					
35					
36					
37					
38					
39					
40					
41					
42					
43					
44					
45					
46					
47					
48					
49					
50					
51					
52					
53					
54					
55					
56					
57					
58					
59					
60					
61					
62					
63					
64					
65					
66					
67					
68					
69					
70					
71					
72					
73					
74					
75					
76					
77					
78					
79					
80					
81					
82					
83					
84					
85					
86					
87					
88					
89					
90					
91					
92					
93					
94					
95					
96					
97					
98					
99					
100					

Không phải ký tên

PHỤ LỤC
**Nhận diện 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức,
lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"
trong nội bộ bằng các biểu hiện cụ thể**

Số TT	BIỂU HIỆN	LIÊN HỆ	
		Có biểu hiện	Không có biểu hiện
I	BIỂU HIỆN SUY THOÁI VỀ TƯ TƯỞNG CHÍNH TRỊ		
1	Phai nhạt lý tưởng cách mạng; dao động, giảm sút niềm tin vào mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.		
2	Hoài nghi, thiếu tin tưởng vào chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.		
3	Xa rời tôn chỉ, mục đích của Đảng.		
4	Không kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội.		
5	Phụ họa theo những nhận thức lệch lạc, quan điểm sai trái.		
6	Nhận thức sai lệch về ý nghĩa, tầm quan trọng của lý luận và học tập lý luận chính trị.		
7	Lười học tập chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.		
8	Không chấp hành nghiêm các nguyên tắc tổ chức của Đảng.		
9	Sa sút ý chí phấn đấu, không gương mẫu trong công tác.		
10	Né tránh trách nhiệm, thiếu trách nhiệm.		
11	Trung bình chủ nghĩa, làm việc qua loa, đại khái, kém hiệu quả.		
12	Không còn ý thức hết lòng vì nước, vì dân, không làm tròn chức trách, nhiệm vụ được giao.		
13	Trong tự phê bình còn giấu giếm, không dám nhận khuyết điểm.		
14	Khi có khuyết điểm thì thiếu thành khẩn, không tự giác nhận kỷ luật.		
15	Trong phê bình thì nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh.		

16	Lợi dụng tự phê bình để nịnh bợ, lấy lòng nhau hoặc vu khống, bôi nhọ, chỉ trích, phê phán người khác với động cơ cá nhân không trong sáng.		
17	Nói và viết không đúng với quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.		
18	Nói không đi đôi với làm; hứa nhiều làm ít, nói một đằng, làm một nẻo.		
19	Nói trong hội nghị khác, nói ngoài hội nghị khác.		
20	Nói và làm không nhất quán khi đương chức với lúc về nghỉ hưu.		
21	Duy ý chí, áp đặt, bảo thủ, chỉ làm theo ý mình.		
22	Không chịu học tập, lắng nghe, tiếp thu ý kiến hợp lý của người khác.		
23	Tham vọng chức quyền.		
24	Không chấp hành sự phân công của tổ chức.		
25	Kén chọn chức danh, vị trí công tác; chọn nơi có nhiều lợi ích, chọn việc dễ, bỏ việc khó.		
26	Không sẵn sàng nhận nhiệm vụ ở nơi xa, nơi có khó khăn.		
27	Tìm mọi cách để vận động, tác động, tranh thủ phiếu bầu, phiếu tín nhiệm cho cá nhân một cách không lành mạnh.		
28	Có “tư duy nhiệm kỳ”, chỉ tập trung giải quyết những vấn đề ngắn hạn trước mắt, có lợi cho mình.		
29	Bố nhiệm người thân, người quen dù không đủ tiêu chuẩn, điều kiện giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc bố trí, sắp xếp vào vị trí có nhiều lợi ích.		
II	BIỂU HIỆN VỀ SUY THOÁI ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG		
30	Cá nhân chủ nghĩa, sống ích kỷ, thực dụng, cơ hội, vụ lợi; chỉ lo thu vén cá nhân, không quan tâm đến lợi ích tập thể.		
31	Ganh ghét, đố kỵ, so bì, tị nạnh, không muốn người khác hơn mình.		
32	Vô phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, gây mâu thuẫn kết nội bộ.		
33	Đoàn kết xuôi chiều, dân chủ hình thức.		

34	Cục bộ, bè phái, kèn cựa địa vị, tranh chức, tranh quyền.		
35	Độc đoán, gia trưởng, thiếu dân chủ trong chỉ đạo, điều hành.		
36	Kê khai tài sản, thu nhập không trung thực.		
37	Mắc bệnh "thành tích", háo danh, phô trương, che giấu khuyết điểm, thổi phồng thành tích, "đánh bóng" tên tuổi.		
38	Thích được đề cao, ca ngợi.		
39	"Chạy thành tích", "chạy khen thưởng", "chạy danh hiệu".		
40	Quan liêu, xa rời quần chúng, không sâu sát cơ sở.		
41	Thiếu kiểm tra, đôn đốc, không nắm chắc tình hình địa phương, cơ quan, đơn vị mình.		
42	Thờ ơ, vô cảm, thiếu trách nhiệm trước những khó khăn, bức xúc và đòi hỏi chính đáng của nhân dân.		
43	Quyết định hoặc tổ chức thực hiện gây lãng phí, thất thoát tài chính, tài sản, ngân sách nhà nước, đất đai, tài nguyên...		
44	Đầu tư công tràn lan, hiệu quả thấp hoặc không hiệu quả.		
45	Mua sắm, sử dụng tài sản công vượt quy định.		
46	Chi tiêu công quỹ tùy tiện, vô nguyên tắc.		
47	Sử dụng lãng phí nguồn nhân lực.		
48	Phí phạm thời gian lao động.		
49	Tham ô, tham nhũng.		
50	Lợi dụng chức vụ quyền hạn cấu kết với doanh nghiệp, với đối tượng khác để trực lợi.		
51	Lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn được giao để dung túng, bao che, tiếp tay cho tham nhũng, tiêu cực.		
52	Thao túng trong công tác cán bộ.		
53	Chạy chức, chạy quyền, chạy chõ, chạy luân chuyển, chạy băng cấp, chạy tội...		

54	Sử dụng quyền lực được giao để phục vụ lợi ích cá nhân.		
55	Để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.		
56	Đánh bạc, rượu chè bê tha, mê tín dị đoan.		
57	Üng hộ hoặc tham gia các tổ chức tôn giáo bất hợp pháp.		
58	Sa vào các tệ nạn xã hội.		
59	Vi phạm thuần phong, mĩ tục, truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, chuẩn mực đạo đức gia đình và xã hội.		
III	BIỂU HIỆN "TỰ DIỄN BIẾN", "TỰ CHUYÊN HÓA" TRONG NỘI BỘ		
60	Phản bác, phủ nhận chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các nguyên tắc tổ chức của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ.		
61	Đòi thực hiện "đa nguyên, đa đảng".		
62	Phản bác, phủ nhận nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.		
63	Đòi thực hiện thể chế "tam quyền phân lập", phát triển "xã hội dân sự".		
64	Phủ nhận nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, chế độ sở hữu toàn dân về đất đai.		
65	Nói, viết, làm trái quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.		
66	Hạ thấp, phủ nhận những thành quả cách mạng; thổi phồng khuyết điểm của Đảng, Nhà nước.		
67	Xuyên tạc lịch sử, bịa đặt, vu cáo các lãnh tụ tiền bối và lãnh đạo Đảng, Nhà nước.		
68	Kích động tư tưởng bất mãn, bất đồng chính kiến, chống đối trong nội bộ.		
69	Lợi dụng và sử dụng các phương tiện thông tin, truyền thông, mạng xã hội để nói xấu, bôi nhọ, hạ thấp uy tín, vai trò lãnh đạo của Đảng, gây chia rẽ nội bộ, nghi ngờ trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.		
70	Phủ nhận vai trò lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với lực lượng vũ trang; đòi "phi chính trị hóa" quân đội và công an.		

71	Xuyên tạc đường lối quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân.		
72	Chia rẽ quân đội với công an; chia rẽ nhân dân với quân đội và công an.		
73	Móc nối, cấu kết với các thế lực thù địch, phản động và các phần tử cơ hội, bất mãn chính trị để truyền bá tư tưởng, quan điểm đối lập.		
74	Vận động, tổ chức, tập hợp lực lượng để chống phá Đảng và Nhà nước.		
75	Đưa thông tin sai lệch, xuyên tạc đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước.		
76	Thông tin phiến diện, một chiều về tình hình quốc tế, gây bất lợi trong quan hệ giữa Việt Nam với các nước.		
77	Phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng đối với báo chí, văn học - nghệ thuật.		
78	Tác động, lôi kéo, lái dư luận xã hội không theo đường lối của Đảng.		
79	Cô súy cho quan điểm, tư tưởng dân chủ cực đoan; thổi phồng mặt trái của xã hội.		
80	Sáng tác, quảng bá những tác phẩm văn hóa, nghệ thuật lệch lạc, bóp méo lịch sử, hạ thấp uy tín của Đảng.		
81	Cô tư tưởng dân tộc hẹp hòi, tôn giáo cực đoan.		
82	Lợi dụng vấn đề "dân chủ", "nhân quyền", dân tộc, tôn giáo để gây chia rẽ nội bộ, gây chia rẽ giữa các dân tộc, giữa các tôn giáo, giữa dân tộc và tôn giáo, giữa các dân tộc, tôn giáo với Đảng và Nhà nước.		

Đảng viên liên hệ tự nhận các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" của cá nhân để xây dựng kế hoạch khắc phục, sửa chữa và báo cáo chi bộ giúp đỡ, giám sát.